Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43 /2022/QĐ-UBND	*Điện Biên, ngày 10 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 11 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ GTVT; Tổng cục ĐBVN;
- Cục kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh uỷ; TT.HĐND tỉnh; (b/cáo)
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh; TT Công báo;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT; TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Lê Thành Đô

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô đã được Sở Giao thông vận tải chấp thuận khai thác tuyến vận tải hành khách cố định có bến đi hoặc bến đến trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

2. Các cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ, các đơn vị quản lý, khai thác bến xe ô tô khách và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA XE Ô TÔ TRUNG CHUYỂN HÀNH KHÁCH

Điều 3. Quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách

1. Xe ô tô trung chuyển hành khách (sau đây gọi tắt là xe trung chuyển) phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 9 Điều 3, khoản 5 Điều 4, điểm a khoản 1 Điều 13 và điểm a khoản 2 Điều 22 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

2. Phải được niêm yết (dán cố định) cụm từ "XE TRUNG CHUYỂN HÀNH KHÁCH" làm bằng vật liệu phản quang trên kính phía trước và kính phía sau xe; kích thước tối thiểu của cụm từ "XE TRUNG CHUYỂN HÀNH KHÁCH" là 06 x 30 cm.

3. Phải niêm yết ở mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe: tên và số điện thoại của doanh nghiệp, hợp tác xã; kích thước tối thiểu: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm.

4. Xe trung chuyển phải lắp thiết bị giám sát hành trình theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và điều kiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 5, 6 Điều 12 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP.

5. Niên hạn sử dụng của xe được tính theo quy định về niên hạn của xe ô tô chở người, quy định tại Nghị định số 95/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ.

6. Xe trung chuyển có sức chứa từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh trên xe (bao gồm cả lái xe và cửa lên xuống của xe) trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch, theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

1. Xe trung chuyển chỉ được sử dụng để vận chuyển hành khách đi trên các tuyến cố định của doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải từ các vị trí khác, các đại lý bán vé đến bến xe, điểm đón, trả khách trên tuyến hoặc ngược lại theo phương án kinh doanh của đơn vị. Khoảng cách tối đa giữa vị trí đón, trả khách đến bến xe nơi có tuyến cố định của đơn vị hoạt động hoặc đến điểm đón, trả khách mà đơn vị có tuyến vận tải hành khách cố định đi qua không quá 50 km.

2. Xe trung chuyển không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 5. Thời gian hoạt động

Xe trung chuyển hoạt động trong ngày và phù hợp với thời gian (đi, đến) các bến xe trên địa bàn tỉnh theo phương án kinh doanh, phương án khai thác tuyến đã được các Sở Giao thông vận tải chấp thuận.

Điều 6. Dừng, đỗ đón trả hành khách

1. Xe trung chuyển thực hiện dừng xe, đỗ xe theo quy định tại Điều 18, Điều 19 của Luật Giao thông đường bộ.

2. Vị trí dừng, đỗ đón trả hành khách phải bố trí tại các địa điểm thuận lợi cho nhu cầu đi lại của người dân và đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông đường bộ.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quy định này;

2. Cung cấp danh sách phương tiện trung chuyển đã được Sở Giao thông Vận tải cấp phù hiệu "Xe trung chuyển hành khách" cho các cơ quan liên quan và phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh;

3. Tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, phối hợp với sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này tại địa phương; chỉ đạo các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát hoạt động của xe trung chuyển trên địa bàn quản lý.

Điều 9. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông liên quan đến hoạt động của xe trung chuyển.

2. Chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lái xe trung chuyển vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng trên địa bàn tỉnh, lái xe sử dụng xe trung chuyển không đúng mục đích, không đúng phạm vi và thời gian hoạt động theo thẩm quyền.

3. Gửi danh sách xe trung chuyển vi phạm hành chính (nếu có) về Sở Giao thông vận tải để phối hợp xử lý đơn vị vận tải có liên quan theo quy định.

Điều 10. Các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

Điều 11. Các cơ quan, đơn vị quản lý, khai thác bến xe ô tô khách

Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung quy trình đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Điều 12. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải

1. Xây dựng phương án tổ chức hoạt động trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên gửi Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến và bến xe nơi đi, bến xe nơi đến để theo dõi, quản lý;

2. Công khai niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách tại nơi bán vé, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã để hành khách biết.